

# CHỮ NGƯỜI TỬ TÙ

NGUYỄN TUÂN<sup>(\*)</sup>

## KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- Thấy được vẻ đẹp độc đáo của hình tượng nhân vật Huấn Cao, đồng thời hiểu được quan điểm thẩm mỹ của Nguyễn Tuân qua nhân vật này.
- Hiểu được những đặc sắc cơ bản về nghệ thuật của truyện : tình huống truyện độc đáo, tạo không khí cổ xưa, thủ pháp đối lập, ngôn ngữ giàu tính tạo hình,...

## TIỂU DẪN

Nguyễn Tuân (1910 - 1987) quê ở làng Nhân Mục, nay thuộc phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Ông là một trong những nhà văn lớn của nền văn học Việt Nam hiện đại.

Truyện *Chữ người tử tù* lúc đầu có tên *Dòng chữ cuối cùng* (tạp chí *Tao đàn*, 1938), sau được tuyển in trong tập *Vang bóng một thời* (một tập truyện ngắn có giá trị như một kiệt tác viết về những thú chơi tao nhã, về những con người tài hoa thời phong kiến) và đổi tên là *Chữ người tử tù*. Đây là một trong những thiên truyện xuất sắc nhất của tập sách.

\*

\* \*

1. Nhận được phiến trát<sup>(1)</sup> của Sơn Hưng Tuyên đốc bộ đường<sup>(2)</sup>, viên quan coi ngục quay lại hỏi thầy thơ lại<sup>(3)</sup> giúp việc trong đề lao :

– Này, thầy bát<sup>(4)</sup>, cứ công văn này, thì chúng ta sắp nhận được sáu tên tù án chém. Trong đó, tôi nhận thấy tên người đứng đầu bọn phản nghịch là Huấn Cao<sup>(5)</sup>. Tôi nghe ngờ ngợ. Huấn Cao ? Hay là cái người mà vùng tỉnh Sơn ta vẫn khen cái tài viết chữ rất nhanh và rất đẹp đó không ?

---

(\*) Về cuộc đời và sự nghiệp văn học của Nguyễn Tuân sẽ học ở bài *Nguyễn Tuân* trong sách giáo khoa *Ngữ văn 12 Nâng cao*.

(1) *Phiến trát* : tờ lệnh của quan trên truyền xuống.

(2) *Đốc bộ đường* : dinh quan Tổng đốc (quan đứng đầu một tỉnh lớn thời xưa).

(3) *Thơ lại* (hoặc *thư lại*) : viên chức nhỏ, trông coi việc giấy tờ ở cửa quan.

(4) *Thầy bát* : người được hàm bát phẩm, bậc thứ tám trong chín phẩm trật của triều đình phong kiến.

(5) *Huấn Cao* : Huấn đạo họ Cao (*Huấn đạo* : chức quan coi việc học ở một huyện).

Thầy thơ lại xin phép đọc công văn.

– Dạ, bẩm chính y đó. Dạ bẩm có chuyện chi vậy ?

– Không, tôi nghe tên quen quen và thấy nhiều người nhắc nhở đến cái danh đó luôn, thì tôi cũng hỏi thế thôi. Thôi, cho thầy lui. À, nhưng mà thông thả. Thầy bảo ngục tốt<sup>(1)</sup> nó quét dọn lại cái buồng trong cùng. Có việc dùng đến. Thầy liệu cái buồng giam đó có cầm giữ nổi một tên tù có tiếng là nguy hiểm không ? Thầy có nghe người ta đồn Huấn Cao, ngoài cái tài viết chữ tốt, lại còn có tài bẻ khoá và vượt ngục nữa không ?

– Dạ bẩm, thế ra y văn võ đều có tài cả. Chà chà !

– Ồ, cũng gần như vậy. Sao thầy lại chặc lưỡi ?

– Tôi thấy những người có tài thế mà đi làm giặc thì đáng buồn lắm. Dạ bẩm, giả thử tôi là đao phủ, phải chém những người như vậy, tôi nghĩ mà thấy tiêng tiếc.

– Chuyện triều đình quốc gia, chúng ta biết gì mà bàn bạc cho thêm lời. Nhỡ ra lại va miệng thì khốn. Thôi, thầy lui về mà trông nom việc dưới trại giam. Mai, chúng ta phải dậy sớm để cho có mặt ở cửa trại trước khi lính tỉnh trao tù cho mình lĩnh nhận. Đêm nay, thầy bắt đầu lấy thêm lính canh. Mỗi chòi canh, đều đặt hai lính. Chòi nào bỏ canh, hễ mỗi vọng canh ngủ quên không đánh kiếng, đánh mõ, thầy nhớ biên cho rõ, cho đúng để mai tôi phạt nặng. Chớ cho mấy thằng thập<sup>(2)</sup> nó đánh bạc nghe !

Thầy thơ lại rút chiếc hèo hoa<sup>(3)</sup> ở giá gương, phe phẩy roi, đi xuống phía trại giam tối om. Nơi góc chiếc án thư<sup>(4)</sup> cũ đã nhợt màu vàng son, một cây đèn để leo lét rọi vào một khuôn mặt nghĩ ngợi. Ngục quan bản khoán ngồi bóp thái dương. Tiếng trống thành phủ gần đấy đã bắt đầu thu không. Trên bốn chòi canh, ngục tốt cũng bắt đầu điểm vào cái quạnh quẽ của trời tối mịt, những tiếng kiếng và mõ đều đặn thưa thớt. Lướt qua cái thăm thẳm của nội cỏ đẫm sương, vắng từ một làng xa đưa lại mấy tiếng chó sủa ma. Trong khung cửa sổ có nhiều con song kẻ những nét đen thẳng lên nền trời lốm đốm tinh tú, một ngôi sao Hôm nhấp nháy như muốn trụt xuống phía chân giời không định. Tiếng dội chó sủa ma, tiếng trống

---

(1) Ngục tốt : lính coi ngục.

(2) Thằng thập : người chỉ huy một thập (thập : đơn vị gồm mười lính).

(3) Hèo hoa : gậy ở cán có tua hoa.

(4) Án thư : bàn đặt sách vở, giấy bút để đọc và viết.

thành phủ, tiếng kiếng mõ canh nổi lên nhiều nhiều. Bấy nhiêu thanh âm phức tạp bay cao lẩn lẩn khỏi mặt đất tối, nâng đỡ lấy một ngôi sao chính vị muốn từ biệt vũ trụ.

Nơi góc án thư vàng đã nhợt, son đã mờ, đĩa dầu sỏ<sup>(1)</sup> trên cây đèn nến voi lẩn mực dầu. Hai ngọn bắc lép bép nổ, rưng tàn đèn xuống tập giấy bản đóng dấu son ti Niết<sup>(2)</sup>. Viên quan coi ngục ngắc đầu, lấy que hương khêu thêm một con bắc. Ba cái tim bắc được chụm nhau lại, cháy bùng to lên, soi tỏ mặt người ngồi đấy.

Người ngồi đấy, đầu đã điểm hoa râm, râu đã ngả màu. Những đường nhăn nheo của một bộ mặt tư lự<sup>(3)</sup>, bây giờ đã biến mất hẳn. Ở đấy, giờ chỉ còn là mặt nước ao xuân, bằng lặng, kín đáo và êm nhẹ.

Trong hoàn cảnh đê lao, người ta sống bằng tàn nhẫn, bằng lừa lọc, tính cách dụ dằng và lòng biết giá người, biết trọng người ngay của viên quan coi ngục này là một thanh âm trong trẻo chen vào giữa một bản đàn mà nhạc luật đều hỗn loạn xô bồ.

Ông trời nhiều khi chơi ác, đem đày ải những cái thuần khiết<sup>(4)</sup> vào giữa một đồng cặn bã. Và những người có tâm điền<sup>(5)</sup> tốt và thẳng thắn, lại phải ăn đời ở kiếp với lũ quay quắt.

Ngục quan lấy làm nghĩ ngợi về câu nói ban chiều của thầy thơ lại : "Có lẽ lão bát này, cũng là một người khá đây. Có lẽ hắn cũng như mình, chọn nhầm nghề mất rồi. Một kẻ biết kính mến khí phách, một kẻ biết tiếc, biết trọng người có tài, hẳn không phải là kẻ xấu hay là vô tình. Ta muốn biệt đãi<sup>(6)</sup> ông Huấn Cao, ta muốn cho ông ta đỡ cực trong những ngày cuối cùng còn lại, nhưng chỉ sợ tên bát phẩm thơ lại này đem cáo giác<sup>(7)</sup> với quan trên thì khó mà ở yên. Để mai ta dò ý tứ hắn lần nữa xem sao rồi sẽ liệu".

2. Sớm hôm sau, lính tỉnh dẫn đến cửa ngục thất sáu tên tù mà công văn chiếu hôm qua đã báo trước cho ngục quan biết rõ tên tuổi, làng xóm và tội hình.

---

(1) *Đĩa dầu sỏ* : Đĩa đựng dầu ép từ hạt sỏ, có đặt bắc dùng để thắp sáng.

(2) *Ti Niết* : đình Ân sát, nơi coi việc tư pháp trong một tỉnh.

(3) *Tư lự* : lo nghĩ

(4) *Thuần khiết* : hoàn toàn trong sạch.

(5) *Tâm điền* : lòng dạ con người.

(6) *Biệt đãi* : đối đãi đặc biệt.

(7) *Cáo giác* : tố giác với chính quyền để kết tội.

Sáu phạm nhân mang chung một chiếc gông<sup>(1)</sup> dài tám thước<sup>(2)</sup>. Cái thang dài ấy đặt ngang trên sáu bộ vai gầy. Cái thang gỗ lim nặng, đóng khung lấy sáu cái cổ phiến loạn, nếu đem bắc lên mỏ cân, có thể nặng đến bảy, tám tạ. Thật là một cái gông xứng đáng với tội án sáu người tử tù. Gỗ thân gông đã cũ và mồ hôi cổ, mồ hôi tay kẻ phải đeo nó đã phủ lên một lớp quang dầu bóng loáng. Những đoạn gông đã bóng thì loáng như có người đánh lá chuối khô. Những đoạn không bóng thì lại xỉn lại những chất ghét đen sánh. Trong khi chờ đợi cửa ngục mở rộng, Huấn Cao, đứng đầu gông, quay cổ lại bảo mấy bạn đồng chí :

– Rệp cắn tôi, đồ cả cổ lên rồi. Phải dỡ gông đi.

Sáu người đều quỳ cả xuống đất, hai tay ôm lấy thành gông đầu cúi cả về phía trước. Một tên lính áp giải đùa một câu :

– Các người chả phải tập nữa. Mai một chi đây sẽ có người sành sỏi dẫn các người ra làm trò ở pháp trường. Bảy giờ tha hồ mà tập. Đứng dậy không ông lại phết cho mấy hèo bảy giờ.

Huấn Cao, lạnh lùng, chúc mũi gông nặng, khom mình thúc mạnh đầu thang gông xuống thêm đá tảng đánh thuyền một cái. Then ngang chiếc gông bị giật mạnh, đập vào cổ năm người sau, làm họ nhăn mặt. Một trận mưa rệp đã làm nền đá xanh nhạt lấm tẩm những điểm nâu đen.

Cánh cửa để lao mở rộng.

Sáu người né mình tiến vào như một bọn thợ nề, thận trọng khiêng cái thang gỗ đặt ngang trên vai.

Trái với phong tục nhận tù mọi ngày, hôm nay viên quan coi ngục nhìn sáu tên tù mới vào với cặp mắt hiền lành. Lòng kiêng nể, tuy cố giữ kín đáo mà cũng đã rõ quá rồi. Khi kiểm điểm phạm nhân, ngục quan lại còn có biệt nhỡn<sup>(3)</sup> đối riêng với Huấn Cao. Bọn lính lấy làm lạ, đều nhắc lại :

– Bẩm thầy, tên ấy chính là thủ xướng<sup>(4)</sup>. Xin thầy để tâm cho. Hấn ngạo ngược<sup>(5)</sup> và nguy hiểm nhất trong bọn.

---

(1) *Gông* : khung có then đóng mở đeo vào cổ phạm nhân. *Gông dài tám thước* : loại gông dài giống như cái thang gông chung sáu phạm nhân.

(2) *Thước* : đơn vị đo độ dài thời xưa bằng khoảng 0,4 m.

(3) *Biệt nhỡn* : cái nhìn thể hiện sự kính trọng đặc biệt.

(4) *Thủ xướng* : xướng lên đầu tiên ; ở đây có nghĩa là người cầm đầu hờ hào "nổi loạn".

(5) *Ngạo ngược* : ngang ngạnh, bất chấp lẽ phải.

Mấy tên lính, khi nói đến tiếng "để tâm" có ý nhắc viên quan coi ngục còn chờ đợi gì mà không giờ những mảnh khoé hành hạ thường lệ ra. Ngục quan ung dung :

– Ta biết rồi, việc quan ta đã có phép nước. Các chú chớ nhiều lời.

Bọn lính dãn cả ra, nhìn nhau và không hiểu. Sáu tên tử tù cứ ngạc nhiên về thái độ quản ngục.

Suốt nửa tháng, ở trong buồng tối, ông Huấn Cao vẫn thấy một người thợ lại gầy gò, đem rượu đến cho mình uống trước giờ ăn bữa cơm tù. Mỗi lúc dâng rượu với đồ nhắm, người thợ lại lễ phép nói :

– Thầy Quản chúng tôi có ít quà mọn này biếu ngài dùng cho ấm bụng. Trong buồng đây, lạnh lắm.

Ông Huấn Cao vẫn thản nhiên nhận rượu thịt, coi như đó là một việc vẫn làm trong cái hứng sinh bình<sup>(1)</sup> lúc chưa bị giam cầm. Rồi đến một hôm, quản ngục mở khoá cửa buồng kín, khép nép hỏi ông Huấn :

– Đối với những người như ngài, phép nước ngặt lắm. Nhưng biết ngài là một người có nghĩa khí, tôi muốn châm chước ít nhiều. Miễn là ngài giữ kín cho. Sợ đến tai lính tráng họ biết, thì phiền lụy riêng cho tôi nhiều lắm. Vậy ngài có cần thêm gì nữa xin cho biết. Tôi sẽ cố gắng chu tất.

Ông đã trả lời quản ngục :

– Ngươi hỏi ta muốn gì ? Ta chỉ muốn có một điều. Là nhà ngươi đừng đặt chân vào đây.

Khi nói câu mà ông cố ý làm ra khinh bạc<sup>(2)</sup> đến điều, ông Huấn đã đợi một trận lời đình báo thù và những thủ đoạn tàn bạo của quan ngục bị sỉ nhục. Đến cái cảnh chết chém, ông còn chẳng sợ nữa là những trò tiểu nhân<sup>(3)</sup> thị oai này. Ngục quan đã làm cho ông Huấn bực mình thêm, khi nghe xong câu trả lời, y chỉ lễ phép lui ra với một câu : "Xin lĩnh ý"<sup>(4)</sup>. Và từ hôm ấy, cơm rượu lại vẫn đưa đến đều đều và có phần hậu<sup>(5)</sup> hơn trước nữa ; duy chỉ có y là không để chân vào buồng giam ông Huấn. Ông Huấn càng ngạc nhiên nữa : năm bạn đồng chí của ông cũng đều được biệt đãi như thế cả.

---

(1) *Hứng sinh bình* : hứng trong cuộc sống bình thường (ngoài nhà tù).

(2) *Khinh bạc* : khinh bỉ, rẻ rúng.

(3) *Trò tiểu nhân* : những việc làm hèn hạ của kẻ tầm thường.

(4) *Xin lĩnh ý* : xin vâng theo ý bề trên.

(5) *Hậu* : đầy đủ, đầy đặn, thơm tất hơn.



Có nhiều đêm, ngoài việc nghĩ đến chí lớn không thành, ông Huấn Cao còn phải bận tâm nghĩ đến sự tương tất của quản ngục : "Hay là hần muốn dò đến những điều bí mật của ta ?". "Không, không phải thế, vì bao nhiêu điều quan trọng, ta đã khai bên ti Niết cả rồi. Ta đã nhận cả. Lời cung<sup>(1)</sup> ta kí rồi. Còn có gì nữa mà dò cho thêm bận".

Trong đề lao, ngày đêm của tử tù đợi phút cuối cùng, đúng như lời thơ xưa, vẫn đàng đẵng như nghìn năm ở ngoài. Viên quản ngục không lấy làm oán thù thái độ khinh bạc của ông Huấn. Y cũng thừa hiểu những người chọc trời quấy nước, đến trên đầu người ta, người ta cũng còn chẳng biết có ai nữa, huống chi cái thứ mình chỉ là một kẻ tiểu lại<sup>(2)</sup> giữ tù.

Quản ngục mong mỗi một ngày gần đây ông Huấn sẽ dụ bớt tính nết, thì y sẽ nhờ ông viết, ông viết cho... cho mấy chữ trên chục vuông lụa trắng đã mua sẵn và can lại kia. Thế là y mãn nguyện.

Biết đọc vỡ nghĩa sách thánh hiền, từ những ngày nào, cái sở nguyện<sup>(3)</sup> của viên quan coi ngục này là có một ngày kia được treo ở nhà riêng mình một đôi câu đối do tay ông Huấn Cao viết. Chữ ông Huấn Cao đẹp lắm, vuông lắm. Tính ông vốn khoáng<sup>(4)</sup>, trừ chỗ tri kỉ<sup>(5)</sup>, ông ít chịu cho chữ. Có được chữ ông Huấn mà treo là có một báu vật trên đời. Viên quản ngục khổ tâm nhất là có một ông Huấn Cao trong tay mình, dưới quyền mình mà không biết làm thế nào mà xin được chữ. Không can đảm giáp lại mặt một người cách xa y nhiều quá, y chỉ lo mai mốt đây, ông Huấn bị hành hình mà không kịp xin được mấy chữ, thì ân hận suốt đời mất.

3. Một buổi chiều lạnh, viên quản ngục tái nhợt người đi sau khi tiếp đọc công văn. Quan Hình bộ Thượng thư<sup>(6)</sup> trong kinh bắt giải ông Huấn Cao và các bạn đồng chí vào kinh. Pháp trường lập ở trong ấy kia. Ngày mai, tinh mơ, sẽ có người đến giải tù đi.

---

(1) *Lời cung* : lời khai của bị can.

(2) *Tiểu lại* : viên chức nhỏ nơi cửa quan.

(3) *Sở nguyện* : điều mình hằng mong ước.

(4) *Khoảng* : ở đây có nghĩa là khó tính và kiêu kì trong giao tiếp.

(5) *Tri kỉ* : người hiểu mình.

(6) *Hình bộ Thượng thư* : quan đứng đầu Bộ Hình coi việc pháp luật.

Viên quản ngục vốn đã tin được thầy thơ lại, cho lính gọi lên, kể rõ tâm sự mình. Thấy thơ lại cảm động nghe xong chuyện, nói : "Dạ bẩm, ngài cứ yên tâm, đã có tôi" rồi chạy ngay xuống phía trại giam ông Huấn, đấm cửa buồng giam, hót hơ hót hải kể cho tử tù nghe rõ nỗi lòng viên quản ngục, và ngập ngừng báo luôn cho ông Huấn biết việc về kinh chịu án tử hình.

Ông Huấn Cao lặng nghĩ một lát rồi mỉm cười : "Về bảo với chủ ngục, tối nay, lúc nào lính canh về trại nghỉ, thì đem lụa, mực, bút và cả một bó đuốc xuống đây ta cho chữ. Chữ thì quý thực. Ta nhất sinh<sup>(1)</sup> không vì vàng ngọc hay quyền thế mà ép mình viết câu đối bao giờ. Đòi ta cũng mới viết có hai bộ tứ bình<sup>(2)</sup> và một bức trung đường<sup>(3)</sup> cho ba người bạn thân của ta thôi. Ta cảm cái tấm lòng biệt nhõn liên tài<sup>(4)</sup> của các người. Nào ta có biết đâu một người như thầy Quản đây mà lại có những sở thích cao quý như vậy. Thiếu chút nữa, ta đã phụ mất một tấm lòng trong thiên hạ".

Đêm hôm ấy, lúc trại giam tỉnh Sơn chỉ còn văng có tiếng mõ trên vọng canh, một cảnh tượng xưa nay chưa từng có, đã bày ra trong một buồng tối chật hẹp, ẩm ướt, tường đầy mạng nhện, đất bừa bãi phân chuột, phân gián.

Trong một không khí khói toả như đám cháy nhà, ánh sáng đỏ rực của một bó đuốc tẩm dầu rọi lên ba cái đầu người đang chăm chú trên một tấm lụa bạch còn nguyên vẹn lần hồ. Khói bốc toả cay mắt, làm họ dụi mắt lia lịa.

Một người tù cổ đeo gông, chân vướng xiềng, đang dậm tô nét chữ trên tấm lụa trắng tinh căng trên mảnh ván. Người tù viết xong một chữ, viên quản ngục lại vội khúm núm cất những đồng tiền kẽm đánh dấu ô chữ đặt trên phiến lụa óng. Và cái thầy thơ lại gầy gò, thì run run bung chậu mực. Thay bút con, để xong lạc khoản, ông Huấn Cao thở dài, buồn bã đỡ viên quản ngục đứng thẳng người dậy và đĩnh đạc bảo :

– Ở đây lẫn lộn. Ta khuyên thầy Quản nên thay chốn ở đi. Chỗ này không phải là nơi để treo một bức lụa trắng với những nét chữ vuông tươi tắn nó nói lên những cái hoài bão tung hoành của một đời con người. Thôi mực, thầy mua ở đâu mà tốt và thơm quá. Thầy có thấy mùi thơm ở chậu mực bốc lên không ?... Tôi bảo thực đấy, thầy Quản nên tìm về nhà quê mà ở, thầy hãy thoát khỏi cái

---

(1) *Nhất sinh* : suốt một đời.

(2) *Tứ bình* : bộ tranh (hay chữ) cùng chủ đề gồm bốn bức đều nhau, hình chữ nhật, treo dọc.

(3) *Bức trung đường* : còn gọi là hoành phi, thường làm bằng gỗ, hình chữ nhật, viết chữ Hán cỡ lớn (đại tự), treo ngang ở gian giữa nhà.

(4) *Liên tài* : quý trọng người có tài.

nghề này đi đã, rồi hãy nghĩ đến chuyện chơi chữ. Ở đây, khó giữ thiên lương cho lành vững và rồi cũng đến nhem nhuốc mất cả đời lương thiện đi.

Lửa đóm cháy rừng rực, lửa rụi xuống nền đất ẩm phòng giam, tàn lửa tắt nghe xèo xèo.

Ba người nhìn bức chằm<sup>(1)</sup>, rồi lại nhìn nhau.

Ngục quan cảm động, vái người tù một vái, chắp tay nói một câu mà dòng nước mắt rỉ vào kẽ miệng làm cho nghẹn ngào : "Kẻ mê muội này xin bái lĩnh"<sup>(2)</sup>.

(Tuyển tập Nguyễn Tuân, tập I,  
NXB Văn học, Hà Nội, 1982)

### HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Căn cứ vào diễn biến cốt truyện, có thể chia tác phẩm ra làm mấy phần ? Nội dung chính của mỗi phần là gì ?
2. Tình huống truyện của tác phẩm *Chữ người tử tù* là gì ? Tính chất éo le của tình huống truyện thể hiện ở đâu ? Tình huống này có tác dụng gì đối với việc thể hiện tính cách nhân vật và kịch tính của truyện ?
3. Hãy phân tích tính cách nhân vật Huấn Cao và nhân vật quản ngục.
4. Vì sao đoạn tả Huấn Cao cho chữ viên quản ngục được tác giả gọi là "cảnh tượng xưa nay chưa từng có" ? Hãy phân tích ý nghĩa và vẻ đẹp của cảnh tượng này.
5. Hãy phân tích những nét đặc sắc của thủ pháp nghệ thuật đối lập được Nguyễn Tuân sử dụng trong truyện *Chữ người tử tù*.
6. Qua nhân vật Huấn Cao, anh (chị) có nhận xét gì về quan niệm của Nguyễn Tuân đối với cái đẹp ?

### BÀI TẬP NÂNG CAO

Không khí cổ xưa "vang bóng một thời" trong truyện *Chữ người tử tù* được tác giả tạo dựng bằng những yếu tố nào (nhân vật, cảnh vật, từ ngữ và nhịp điệu câu văn) ?

---

(1) *Bức chằm* : bức viết một bài chằm – một thể văn cổ, ngắn, có vần, nội dung khuyên răn đạo lý.

(2) *Bái lĩnh* : lạy mà nhận lấy.



## TRI THỨC ĐỌC - HIỂU

### Văn học lãng mạn

Văn học lãng mạn thuộc loại hình văn học biểu hiện : các nhân vật, tình huống, hình ảnh được nhà văn sáng tạo ra nhằm thoả mãn nhu cầu biểu hiện lí tưởng và tình cảm mãnh liệt của họ. Các nhà văn lãng mạn thường tìm kiếm những giá trị cao đẹp trong những cảnh đời tăm thường, tăm tối, khám phá cái cao cả trong những số phận bị ruồng bỏ, chà đạp. Ví dụ : Xuân Diệu muốn tìm cái vô biên trong cuộc đời ngắn ngủi, Nguyễn Tuân tìm thấy sự toả sáng của nhân cách người tử tù nơi ngục thất tăm tối, Thạch Lam nhìn ra khát vọng sống mãnh liệt nơi phố huyện nghèo. Nhân vật của văn học lãng mạn hành động theo sự tưởng tượng chủ quan của nhà văn thể hiện trực tiếp lí tưởng của tác giả. Những nhân vật như Giăng Van-giăng, Gia-ve, Ca-đi-mô-đô, Êt-xmê-ran-đa của Vích-to Huy-gô đều là như vậy.

Một đặc điểm khác của văn học lãng mạn là tự do biểu hiện tình cảm *cái tôi* cá nhân, những cá nhân cô đơn, sâu mông. Các nhà văn lãng mạn tuyệt đối hoá giá trị của *cái tôi* cá nhân, đặt nó cao hơn thực tế khách quan của đời sống. Các nhà văn lãng mạn có lí tưởng cách mạng thì lấy việc ngợi ca lí tưởng làm nhiệm vụ sáng tác của mình.

Do khuynh hướng sáng tác đó nên văn học lãng mạn có đặc điểm thứ ba là thường sử dụng thủ pháp tượng phả, đối lập, thích phóng đại, khoa trương, sử dụng ngôn ngữ tàn kì, giàu sức biểu hiện cảm xúc.